

Bản án số: 02/2019/HSST

Ngày: 23-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lâm

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Thành

2. Ông Nguyễn Quang Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Hương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tùng, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo :

Đào Thị T, Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 01 tháng 11 năm 1966.

Nơi cư trú: Tổ 20, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 10/10

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Đào Đình T và bà Nguyễn Thị Q (đều đã chết); Có chồng là Trần Quang K (đã chết); Có 01 con sinh năm 1990.

Tiền sự: Không; Tiền án: Bị cáo có 03 tiền án

+ Tại bản án số: 51/HSST, ngày 17/6/1997 của Tòa án nhân dân thị xã Yên Bái (nay là Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái) xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội "Tổ chức dùng chất ma túy".

+ Tại bản án số: 140/HSST ngày 13/11/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt của hai bản án buộc bị cáo Đào Thị T phải chấp hành hình phạt chung là 11 năm tù.

+ Tại bản án số: 48/2008/HSST, ngày 23/7/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/9/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, Có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Việt S, sinh năm 1978, Vắng mặt

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

2. Anh Trần Quốc T, sinh năm 1990, Vắng mặt

Nơi cư trú: Tổ 35, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

*** Người chứng kiến:**

Anh Đặng Hữu Đ, sinh năm 1993, Vắng mặt

Nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do hám lời, ngày 15 tháng 9 năm 2018 Đào Thị T gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi không biết tên và địa chỉ ở gần đền Bảo Hà, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai mua 01 gói ma túy loại Heroine với giá 500.000 đồng mục đích để bán kiếm lời, sau đó T mang về nhà. Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 21 tháng 9 năm 2018 Nguyễn Việt S điện thoại cho T vào số thuê bao 0385.882.455 hỏi mua Heroine. T đồng ý bán và hẹn S đến nhà T. Tại đây S đưa cho T 700.000 đồng, T đưa cho S 01 gói Heroine, S cầm gói Heroine và đi đến khu vực trường bắn thuộc tổ dân phố Cường Bắc, phường Nam Cường, thành phố Yên Bái sử dụng hết cho bản thân, khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày Công an thành phố Yên Bái phát hiện và bắt quả tang S đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ của Sơn 01 xi lanh nhựa, loại 3ml/cc đã qua sử dụng, trên đốc kim tiêm có dính dung dịch màu hồng; 01 vỏ lọ nhựa màu trắng bên ngoài có ghi chữ Amanta và 01 vỏ túi nilon màu trắng. Cùng ngày Công an thành phố Yên Bái khám xét nơi ở của Đào Thị T đã thu giữ: 1.210.000 đồng; 01 gói giấy bên trong có 50.000.000 đồng; 01 ví giả da màu đen bên trong có 21.800.000 đồng; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng, mũi kéo có dính bột màu đen vàng; 01 con dao lam có chữ croma; 03 vỏ nilon màu trắng và 01 mảnh nilon màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu vàng có số thuê bao 0385.882.455; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu vàng có số thuê bao 0978.985.656 và 01 bộ quần áo gồm 01 áo phông cộc tay và 01 chiếc quần cộc đều là màu vàng cam.

Qua giám định, chất dung dịch màu hồng có dính trong chiếc xi lanh nhựa màu trắng thu giữ của Nguyễn Việt S là ma túy, loại Heroine.

Tại phiên tòa bị cáo Đào Thị T đã thành khẩn khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy, loại Heroine cho Nguyễn Việt S như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKSTP ngày 25/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Đào Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái luận tội đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Thị T từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 15 phút ngày 21 tháng 9 năm 2018 tại khu vực tổ 20, phường Nguyễn Phúc, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Đào Thị T đã bán 01 gói ma túy, loại Heroine cho Nguyễn Việt S với giá 700.000 đồng. Do bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội mới nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Đào Thị T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ và lên án, đây là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Do đó cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo Đào Thị T có sức khỏe, đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động của bản thân. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma

túy đối với sức khỏe của con người, nhưng vì háms lợi nên bị cáo đã phạm tội. Năm 1997 bị Tòa án nhân dân thị xã Yên Bái (nay là Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái) xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tổ chức dùng chất ma túy”. Năm 1998 bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai bản án bị cáo phải chấp hành là 11 năm tù. Năm 2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 15-10-2015 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đến ngày 21-9-2018 bị cáo lại tiếp tục phạm tội, do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Bị cáo bị xử phạt nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học sửa chữa khuyết điểm của bản thân mà tiếp tục phạm tội. Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng và rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Do đó cần có một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ là người có công với Nhà nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với Nguyễn Việt S là người mua ma túy của Đào Thị T để sử dụng. Xét thấy hành vi của S chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự Công an thành phố Yên Bái đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8] Về nguồn gốc số ma túy Đào Thị T khai mua của một người đàn ông ở huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

[9] Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với 01 áo phông cộc tay và 01 chiếc quần cộc đều là màu vàng cam; 07 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 túi nilon; 01 vỏ nhựa màu trắng bên ngoài có in chữ Amanta; 01 vỏ túi màu trắng; 03 vỏ nilon màu trắng hàn xoắn lại; 01 mảnh nilon màu đen; 01 dao lam có chữ CROMA; 01 tờ giấy có in chữ "Đền mẫu Đông Công ghi nhận công đức", xét thấy đây đều là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ máy màu vàng đã qua sử dụng, có số thuê bao 0385.882.455 của Đào Thị T, xét thấy đây là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu để sung vào Ngân sách nhà nước.

+ Đối với số tiền 1.210.000 đồng thu giữ của Đào Thị T trong đó có 700.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước. Còn lại 510.000 đồng là tiền của bị cáo, không liên quan đến

hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Đối với số tiền 71.800.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ máy màu vàng và có số thuê bao 0978.985.646 thu giữ của Đào Thị T. Quá trình điều tra xác định số tiền, chiếc điện thoại Iphone của anh Trần Quốc T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Công an thành phố Yên Bái đã trả lại cho anh T là phù hợp.

+ Đối với 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng, mũi kéo có dính bột màu đen vàng thu giữ khi khám xét nhà của Đào Thị T và 01 xi lanh nhựa loại 03 ml/cc, trên đốc kim tiêm có dính dung dịch màu hồng thu giữ của Nguyễn Việt S, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái đã gửi đi giám định nhưng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái không hoàn lại đối tượng giám định nên Tòa án không xét.

[10] Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Thị T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đào Thị T **07 (bảy) năm tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 9 năm 2018.

3. Về vật chứng của vụ án:

* Tịch thu tiêu hủy: 01 áo phông cộc tay và 01 chiếc quần cộc đều có màu vàng cam; 07 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 túi nilon; 01 vỏ nhựa màu trắng bên ngoài có in chữ Amanta; 01 vỏ túi màu trắng; 03 vỏ nilon màu trắng hàn xoắn lại; 01 mảnh nilon màu đen; 01 dao lam có chữ CROMA; 01 tờ giấy có in chữ "Đền mẫu Đông Công ghi nhận công đức"

* Tịch thu 700.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ máy màu vàng đã qua sử dụng, có số thuê bao 0385.882.455 đã thu giữ của Đào Thị T để nộp vào Ngân sách nhà nước.

* Trả lại cho bị cáo Đào Thị T số tiền 510.000 đồng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo Đào Thị T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái
- VKS tp Yên Bái;
- THADS tp Yên Bái;
- CATP Yên Bái;
- HSNV-CATP Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Trại tạm giam; THA hình sự;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ; THA; TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Lâm